

Số: 422/QĐ-ĐHKTL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v đình chỉ học tập và xóa tên khỏi danh sách sinh viên
hệ đại học chính quy học kỳ II năm học 2020 - 2021

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 03 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành về Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 24 tháng 03 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Kinh tế - Luật trên cơ sở Khoa Kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 262/ĐHQG ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Giám đốc Đại học Quốc gia Tp. HCM ban hành về Quy chế đào tạo Đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ quyết định số 789/QĐ-ĐHKTL ngày 09 tháng 8 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật thuộc Đại học Quốc gia Tp. HCM ban hành về Quy chế đào tạo theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ kết quả học tập học kỳ I năm học 2020 - 2021 của sinh viên và kết luận của Chủ tịch Hội đồng xét học tiếp, cảnh báo học tập, đình chỉ học tập và xóa tên khỏi danh sách đối với sinh viên hệ đại học chính quy trong phiên họp ngày 22/4/2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay đình chỉ học tập và xóa tên khỏi danh sách 31 sinh viên hệ đại học chính quy bắt đầu từ học kỳ II năm học 2020 - 2021 (danh sách đính kèm).

Điều 2. Phòng Đào tạo thông báo trả sinh viên về gia đình và địa phương nơi sinh viên có hộ khẩu thường trú trước khi nhập học.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng các Phòng, Khoa có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, PĐT.


HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Tiến Dũng

**DANH SÁCH SINH VIÊN THUỘC ĐIỆN ĐÌNH CHỈ HỌC TẬP
VÀ XÓA TÊN KHỎI DANH SÁCH SINH VIÊN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2020 - 2021**

(Đính kèm QĐ412/ĐHKTL-ĐT ngày 22 tháng 4 năm 2021)

STT	MÃ LỚP	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GHI CHÚ
1	K19406	K194060834	NÔNG KIỀU	TRINH	14/03/2001	
2	K18405CA	K184050670	NGUYỄN HOÀNG	HIỆP	30/10/2000	
3	K19405	K194050660	ĐÌNH THỊ	QUỲNH	12/01/2001	
4	K19405CA	K194050756	PHÙNG HIẾU	NGÂN	04/05/2001	
5	K19409	K194091323	NGUYỄN ĐẶNG THÚY	VỸ	06/05/2001	
6	K18401C	K184010075	DƯƠNG THANH	HOÀNG	04/05/2000	
7	K20401	K204010890	HÀ	NHI	15/09/2002	
8	K18408	K184081050	LÊ NGỌC PHƯƠNG	UYÊN	29/05/2000	
9	K19402	K194020148	NGUYỄN THỊ	LỆ	17/01/2001	
10	K194021C	K194020203	ĐOÀN CHẤN	HÙNG	19/12/2001	
11	K19408	K194081098	LÊ ĐỒNG VŨ	PHƯƠNG	23/12/2001	
12	K194081C	K194081130	VŨ THUY THÙY	DƯƠNG	17/07/2001	
13	K19408CA	K194081217	TỪ KHÁNH	ĐĂNG	16/10/2001	
14	K18503C	K185031831	HOÀNG ĐÀO KHÁNH	LINH	22/07/2000	
15	K18504C	K185041930	NGUYỄN QUỲNH GIA	HÂN	28/01/2000	
16	K19503C	K195032191	PHẠM TẤN	TÀI	21/05/2001	
17	K19501	K195011833	KHẨM THỊ THU	HÀ	23/03/2001	
18	K19502	K195021969	NGUYỄN ĐỨC	LỘC	07/07/2001	
19	K195022C	K195022086	NGUYỄN THỊ MỸ	LINH	12/10/2001	
20	K20502	K205020752	VÕ THỊ DIỄM	THÚY	13/03/2001	
21	K18407	K184070853	TRẦN LONG	NHẬT	20/02/2000	
22	K18407	K184070862	NÔNG HOÀNG	PHÚC	04/02/1999	
23	K18407	K184070895	BÙI VIỆT	TRƯỜNG	22/09/1999	
24	K18410	K184101291	TCHÁNG CHÍ	TÀI	22/12/2000	
25	K19407C	K194070966	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	HÀ	31/05/2001	
26	K19407C	K194070995	NGUYỄN HOÀI	THƯƠNG	10/01/2001	
27	K19407CA	K194071041	NGÔ THÁI	UYÊN	11/08/2001	
28	K19404B	K194040477	SƠN THỊ THÚY	HÀ	11/08/2000	
29	K19404CA	K194040574	NGUYỄN THỊ AN	BÌNH	18/12/2001	



STT	MÃ LỚP	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GHI CHÚ
30	K19404CA	K194040592	NGUYỄN PHAN QUỲNH	NHU'	05/09/2001	
31	K19414C	K194141739	LÊ MINH	PHÚC	11/09/2001	

NGƯỜI LẬP DANH SÁCH



Châu Văn Hồ

KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Cù Xuân Tiến

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Tiến Dũng

